

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày: 16/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Mai Thị Mộng Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Diệp và bà Phạm Thị Ngọc Huế

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Đình Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa:* Ông Lê Quang Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Cao Ngọc H, sinh ngày 04/5/1999 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Cao C và bà Bùi Thị L (đã chết); chưa có vợ con; tiền án: 01 (Ngày 27/6/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy ra Bản án số 32/2022/HSST tuyên phạt 05 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản). tiền sự: Không. Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 27/4/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trương Thị Hồng N – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Đặng T, sinh năm 2003; nơi cư trú: Thôn T, xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 27/4/2024, Cao Ngọc H mượn xe mô tô BKS 67B1-895.49 của ông Nguyễn Văn T1 rồi đi đến nhà anh Đặng T thuộc thôn T, xã H, thị xã H để chơi. Đến nơi, H dựng xe ở sân, đi vào dưới rồi lên nhà trên, thấy T đang ngủ trên

giường, dưới nền nhà có 01 chiếc điện thoại đang sạc. Thấy T ngủ say, H nảy sinh ý định trộm chiếc điện thoại. H đi đến bên giường ngủ của T, tay phải lấy điện thoại, tay trái rút cắm sạc rồi bỏ điện thoại và cục sạc vào túi quần. Sau đó, H lấy xe mô tô đi về nhà mình, giấu dây sạc điện thoại ở bàn gỗ rồi tiếp tục điều khiển xe đi qua nhà ông T1, cất giấu điện thoại trong đồng cùi ở trên đồi cây sau nhà ông T1.

Qua truy xét, Cao Ngọc H đã khai nhận hành vi trộm cắp của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã H kết luận: 01 điện thoại di động OPPO RENO3 màu đen, đã qua sử dụng trị giá 800.000đồng; 01 bộ dây sạc màu trắng hiệu SUPERNOOC, đã qua sử dụng trị giá 50.000đồng. Tổng giá trị tài sản là 850.000 đồng (T2 trăm năm mươi nghìn đồng).

* Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô BKS 67B1-895.49; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 67B1-895.49; 01 điện thoại di động OPPO RENO3 màu đen; 01 bộ dây sạc màu trắng hiệu SUPERNOOC. Ngày 12 và ngày 20 tháng 6 năm 2024 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại các tài sản nêu trên cho chủ sở hữu.

* Về dân sự: Anh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKSHT ngày 08/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố bị cáo Cao Ngọc H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Cao Ngọc H từ 06 đến 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Đồng ý về tội danh, các điều khoản Viện kiểm sát truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự đối với bị cáo do bị cáo là cá nhân thuộc hộ cận nghèo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 7 giờ ngày 27 tháng 4 năm 2024, tại nhà anh Đặng T ở thôn T, xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Cao Ngọc H có hành vi lén lút lấy trộm của anh Đặng T 01 điện thoại di động OPPO RENO3 màu đen, đã qua sử dụng, 01 bộ dây sạc màu trắng hiệu SUPERNOOC đã qua sử dụng. Tổng trị giá tài sản H chiếm đoạt là 850.000đồng (T2 trăm năm mươi nghìn đồng).

Bị cáo Cao Ngọc H có đầy đủ năng lực có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đang có 01 tiền án về “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay lại có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác có giá trị 850.000đồng, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành “Tội trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Như vậy, Cáo trạng số 41/CT-VKSHTTr ngày 08/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố bị cáo Cao Ngọc H theo tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Cao Ngọc H đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xử phạt về tội xâm phạm quyền sở hữu của người khác nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền tiêu xài cá nhân không bằng sức lao động của chính mình. Vì vậy, cần xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, các tình tiết trên được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên được áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, xử phạt bị cáo hình phạt tù bằng thời hạn đã tạm giam, thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ cận nghèo, nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Xử phạt bị cáo Cao Ngọc H 03 tháng 20 ngày tù (thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam) về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Trả tự do cho bị cáo Cao Ngọc H ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự đối với bị cáo Cao Ngọc H.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT. Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà;
- Chi cục THA TX. Hương Trà;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

Mai Thị Mộng Trinh